Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 21 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thu H, sinh năm 2001.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1999.

Đều trú tại: Đội 9, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T có một con chung là cháu Nguyễn Nhật Bảo Long, sinh ngày 27/8/2018. Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Phan Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Nhật Bảo Long, sinh ngày 27/8/2018 cho đến khi cháu Long thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*/01 tháng, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thực hiện vào ngày 25 hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 25/9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi;

Anh T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị H. Chị H có quyền yêu cầu anh T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) Chị Phan Thu H và anh Nguyễn Anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng),* anh Nguyễn Anh T phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mười nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị H nộp thay anh T toàn bộ số tiền án phí mà anh T phải nộp. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0000208 ngày 10/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a , Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện Than Uyên;
- THA huyện Than Uyên;
- UBND xã P;
(Số GCNKH: 01 ngày 07/01/2020)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng